

Số 81/KH-THPTKĐ

Kim Động, ngày 17 tháng 4 năm 2023

KẾ HOẠCH TỔ CHỨC DẠY HỌC LỚP 10 NĂM HỌC 2023-2024

Căn cứ Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình giáo dục phổ thông;

Căn cứ Quyết định số 535/QĐ-UBND ngày 03 tháng 3 năm 2023 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc giao chỉ tiêu tuyển sinh lớp 10 năm học 2023-2024 cho các trường THPT, trường PT có nhiều cấp học trên địa bàn tỉnh Hưng Yên và lớp 6 trường THCS và THPT Hoàng Hoa Thám;

Căn cứ Công văn số 413/SGDĐT-KHTC ngày 06 tháng 3 năm 2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hưng Yên về việc triển khai thực hiện chỉ tiêu tuyển sinh lớp 10 năm học 2023-2024;

Căn cứ vào đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học, chỉ tiêu được giao và mục tiêu của Chương trình giáo dục phổ thông 2018, Trường THPT Kim Động xây dựng kế hoạch tổ chức dạy học đối với lớp 10 năm học 2023-2024 như sau:

I. Mục đích, yêu cầu

Kế hoạch tổ chức dạy học lớp 10 năm học 2023-2024 nhằm cụ thể hóa việc thực hiện Chương trình GDPT 2018 theo lộ trình của Bộ GDĐT và theo hướng dẫn của Sở GDĐT phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường; cụ thể hóa mục tiêu giáo dục phổ thông, giúp học sinh phát triển những năng lực, phẩm chất cần thiết đối với người lao động, ý thức và nhân cách công dân, khả năng tự học và ý thức học tập suốt đời, khả năng lựa chọn nghề nghiệp phù hợp với năng lực và sở thích, điều kiện và hoàn cảnh của bản thân để tiếp tục học lên, học nghề hoặc tham gia vào cuộc sống lao động, khả năng thích ứng với những đổi thay trong bối cảnh toàn cầu hóa và cách mạng công nghiệp mới.



II. Đánh giá thực trạng

Trường THPT Kim Động được thành lập năm 1965, đóng trên địa bàn Thị trấn Lương Bằng, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên.

Trải qua gần 60 năm phát triển, nhà trường đã có một bề dày truyền thống đáng tự hào. Trong những năm gần đây, nhà trường không ngừng phát triển về quy mô, đội ngũ, cơ sở vật chất và chất lượng giáo dục; liên tục đạt danh hiệu Lao động tiên tiến xuất sắc và được các cấp lãnh đạo tặng Cờ thi đua, Bằng khen, ... Năm 2015, trường được công nhận là trường đạt chuẩn Quốc gia theo Quyết định số 1195/QĐ-UBND tỉnh Hưng Yên ngày 14/10/2015.

1. Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên

- Tổng số CB, GV, NV: 73. Trong đó: CBQL: 04; GV: 66; NV: 03.
- Trình độ đạt chuẩn: 100%; trên chuẩn: 18/70 CB, GV đạt 25,7%.
- Số giáo viên dạy giỏi từ cấp trường trở lên là 49 đạt tỷ lệ 70%, giáo viên giỏi cấp tỉnh là 20 đạt tỷ lệ 28,6%.

Cán bộ quản lý của nhà trường có tầm nhìn, năng động sáng tạo trong công việc. Đội ngũ giáo viên trẻ, nhiệt tình trong công tác; được đào tạo và tốt nghiệp tại các trường ĐH sư phạm có uy tín trong cả nước; có năng lực chuyên môn cao; khẳng định được uy tín với học sinh, đồng nghiệp và nhân dân.

2. Quy mô lớp học và số học sinh:

Năm học 2022-2023, toàn trường hiện có 1306 học sinh, gồm: 10 lớp 10 với 439 học sinh, 10 lớp 11 với 430 học sinh, 11 lớp 12 với 437 học sinh.

Học sinh trường THPT Kim Động có truyền thống chăm ngoan, tự giác học tập, rèn luyện, tu dưỡng. Sau khi ra trường, học sinh của nhà trường có bản lĩnh vững vàng, được trang bị kiến thức, kỹ năng sống và năng lực phẩm chất đáp ứng nhu cầu nhân lực, nhất là nhân lực chất lượng cao phục vụ sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá của đất nước.

3. Cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ dạy học

a. Khối phòng hành chính quản trị:

Có phòng Hiệu trưởng, các phòng Phó Hiệu trưởng, phòng Văn phòng, phòng tổ bộ môn, phòng bảo vệ, cơ bản đáp ứng theo Thông tư 13;

Các phòng làm việc được trang bị đầy đủ hệ thống máy tính, máy in, kết nối internet. Có hệ thống camera giám sát bố trí hợp lý trong nhà trường để đảm bảo tốt an ninh trật tự.

Khu vệ sinh, khu để xe cán bộ, giáo viên, nhân viên.

b. Khối phòng học tập, thư viện:

Phòng học: Có 31 phòng học. Trong đó 9 phòng của nhà A (nhà 3 tầng); 18 phòng của nhà B (nhà 3 tầng); các phòng học được trang bị đầy đủ: Bàn, ghế học

sinh đúng quy cách và đủ chỗ ngồi cho học sinh; bàn, ghế giáo viên; bảng lớp học; hệ thống đèn và hệ thống quạt.

Trường có 6 phòng học bộ môn với thiết bị theo Chương trình giáo dục phổ thông trong đó có 2 phòng lab học ngoại ngữ, 2 phòng thực hành tin học, phòng thực hành Vật lý Công nghệ, phòng thực hành Hóa Sinh. Nhà trường có thư viện trường học hiện đại, đạt chuẩn.

c. Khuôn viên, sân chơi, bãi tập

Diện tích đất khuôn viên nhà trường: 26.960 m², là một trong các trường có diện tích lớn nhất tỉnh; có hệ thống sân chơi, bãi tập rộng trong đó có đủ các sân bóng đá, cầu lông, bóng chuyền, bóng rổ...

III. Tổ chức dạy học lớp 10, năm học 2023-2024.

1. Chỉ tiêu tuyển sinh.

Căn cứ Quyết định số 535/QĐ-UBND ngày 03 tháng 3 năm 2023 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc giao chỉ tiêu tuyển sinh lớp 10 năm học 2023-2024 cho các trường THPT, trường PT có nhiều cấp học trên địa bàn tỉnh Hưng Yên và lớp 6 trường THCS và THPT Hoàng Hoa Thám; Trường THPT Kim Động được giao chỉ tiêu tuyển sinh lớp 10 năm học 2023-2024 như sau:

Số lớp: 11

Số học sinh: 485.

2. Hệ thống các môn học và hoạt động giáo dục

Năm học 2023-2024, khối lớp 10 thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông ban hành theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018. Hệ thống môn học và hoạt động giáo dục của chương trình giáo dục phổ thông gồm:

a) Các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc: Ngữ văn, Toán, Ngoại ngữ 1, Giáo dục thể chất, Giáo dục quốc phòng và an ninh, Lịch sử, Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp và Nội dung giáo dục của địa phương.

b) Các môn học lựa chọn chia thành 3 nhóm môn: Nhóm môn khoa học xã hội (Địa lý, Giáo dục kinh tế và pháp luật); Nhóm môn khoa học tự nhiên (Vật lý, Hoá học, Sinh học); Nhóm môn công nghệ và nghệ thuật (Công nghệ, Tin học, Âm nhạc, Mỹ thuật). Học sinh sẽ học 5 môn học trong 3 nhóm môn học trên.

Do điều kiện về đội ngũ giáo viên, năm học 2023-2024 trường THPT Kim Động chưa tổ chức dạy học các môn Âm nhạc, Mỹ thuật. Do đó học sinh sẽ không lựa chọn hai môn học này.

c) Các chuyên đề học tập: Mỗi môn học Ngữ văn, Toán, Lịch sử, Địa lý, Giáo dục kinh tế và pháp luật, Vật lý, Hoá học, Sinh học, Công nghệ, Tin học,

Nghệ thuật có một số chuyên đề học tập tạo thành cụm chuyên đề học tập của môn học. Học sinh chọn 3 cụm chuyên đề học tập của 3 môn học phù hợp với nguyện vọng của bản thân và khả năng tổ chức của nhà trường.

d) Các môn học tự chọn: Tiếng dân tộc thiểu số, Ngoại ngữ 2. Do điều kiện đội ngũ của nhà trường nên năm học 2023-2024, nhà trường chưa tổ chức cho học sinh học các môn tự chọn.

3. Xây dựng các tổ hợp môn học lựa chọn và chuyên đề dạy học.

Trong Chương trình giáo dục tổng thể ban hành kèm Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục có hướng dẫn: “Các trường có thể xây dựng các tổ hợp môn học từ 3 nhóm môn học và chuyên đề học tập nói trên để vừa đáp ứng nhu cầu của người học vừa bảo đảm phù hợp với điều kiện về đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học của nhà trường”.

Căn cứ điều kiện về đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học của nhà trường; căn cứ số liệu thống kê số học sinh lựa chọn tổ hợp thi Tốt nghiệp THPT của trường THPT Kim Động các năm học gần đây, đặc biệt là năm học 2022-2023; căn cứ dự báo của nhà trường về xu thế lựa chọn các môn học định hướng nghề nghiệp của học sinh những năm học tới, trường THPT Kim Động xây dựng 5 tổ hợp các môn lựa chọn với dự kiến số lượng các lớp như sau:

Tổ hợp	Các môn học lựa chọn	Chuyên đề dạy học	Số lớp
TN1	Vật lí; Hóa học; Sinh học; Công nghệ	Toán; Vật lí; Hóa học	03
TN2	Vật lí; Hóa học; Sinh học; Tin học	Toán; Hóa học; Sinh học	02
TN3	Vật lí; Hóa học; Tin học; Công nghệ	Toán; Vật lí; Tin học	01
XH1	Địa lí; GDKT&PL; Vật lí; Tin học	Ngữ văn; Lịch sử; Địa lí	03
XH2	Địa lí; GDKT&PL; Hóa học; Công nghệ	Ngữ văn; Lịch sử; Địa lí	02
Tổng số lớp			11

Căn cứ vào nhu cầu của học sinh và sự sắp xếp của nhà trường, học sinh lớp 10 sẽ chọn học 1 trong 5 tổ hợp các môn học lựa chọn và chuyên đề như trên.

(có Quy chế xếp lớp học sinh lớp 10 năm học 2023-2024 ban hành)

4. Số tiết và thời gian thực học.

a) Tổng số tiết trong năm học của mỗi lớp là 997 tiết, bao gồm:

+ Các môn học bắt buộc: 472 tiết (Toán 105 tiết, Ngữ văn 105 tiết, Ngoại

ngữ 105 tiết, Giáo dục thể chất 70 tiết, Giáo dục QP&AN 35 tiết; Lịch sử 52 tiết)
+ Các môn học lựa chọn: 280 tiết (4 môn học, mỗi môn 70 tiết)
+ Chuyên đề học tập: 105 tiết (3 chuyên đề, mỗi chuyên đề 35 tiết)
+ Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp: 105 tiết
+ Nội dung giáo dục của địa phương: 35 tiết

b) Thời gian thực học

Thời gian của năm học gồm 35 tuần, mỗi tuần trung bình có 29 tiết dành cho môn học và hoạt động giáo dục.

Mỗi ngày học 1 buổi, mỗi buổi không bố trí quá 5 tiết học; mỗi tiết học 45 phút. (khi đủ điều kiện, nhà trường có thể thực hiện dạy học 2 buổi/ngày theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo)

5. Phân công giáo viên giảng dạy.

Giáo viên sẽ được phân công giảng dạy các môn học theo đúng chuyên ngành được đào tạo.

Chuyên đề học tập của mỗi môn học do giáo viên môn học đó phụ trách. Ngoài ra, căn cứ nội dung cụ thể của chuyên đề học tập, nhà trường có thể bố trí nhân viên hoặc mời các doanh nhân, nghệ nhân,... có hiểu biết, kinh nghiệm thực tiễn trong lĩnh vực chuyên môn của những chuyên đề học tập có tính thực hành, hướng nghiệp hướng dẫn học sinh học những nội dung phù hợp của các chuyên đề học tập này.

Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp và Nội dung giáo dục của địa phương: Căn cứ vào số tiết môn học và số tiết công tác kiêm nhiệm sẽ phân công cho giáo viên các bộ môn giảng dạy đảm bảo đồng đều tổng số tiết dạy trên tuần của mỗi giáo viên.

IV. Tổ chức thực hiện.

1. Ban Giám Hiệu:

Quản triệt nội dung kế hoạch đến toàn thể cán bộ giáo viên nhà trường

Công khai Kế hoạch tổ chức dạy học lớp 10, công khai Quy chế xếp học sinh lớp 10 năm học 2023 – 2024 lên Cổng thông tin điện tử của trường, gửi đến các trường THCS trên toàn tỉnh và gửi đăng lên cổng thông tin điện tử của Sở Giáo dục và Đào tạo.

2. Các tổ chức đoàn thể:

Thực hiện công tác truyền thông, tuyên truyền đến cha mẹ học sinh, cộng đồng xã hội và lãnh đạo địa phương hiểu rõ mục tiêu, sứ mệnh của nhà trường

trong công tác triển khai dạy học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

3. Các giáo viên, nhân viên trong nhà trường:

Tham gia các quy trình thực hiện kế hoạch tổ chức dạy học lớp 10 được lãnh đạo nhà trường phân công. Phối hợp các tổ chức đoàn thể trong nhà trường trong việc phổ biến tuyên truyền kế hoạch tổ chức dạy học lớp 10.

Căn cứ kết quả tuyển sinh vào lớp 10, kế hoạch tổ chức dạy học và quy chế xếp học sinh lớp 10 năm học, nhà trường sẽ tổ chức dạy học cho học sinh lớp 10 năm học 2023-2024 theo kế hoạch đã đề ra.

Nơi nhận:

- Sở GDĐT (để báo cáo);
- Các tổ chức đoàn thể trong nhà trường
- Ban đại diện CMHS;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG



Đoàn Văn Phong

Số: 22/QĐ-THPTKD

Hưng Yên, ngày 17 tháng 4 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc Ban hành Quy chế xếp lớp học sinh lớp 10
năm học 2023-2024**

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THPT KIM ĐỘNG

Căn cứ Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ GDĐT về việc ban hành Điều lệ Trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ Kế hoạch tổ chức dạy học lớp 10 năm học 2023-2024 của trường THPT Kim Động;

Theo đề nghị của Trường ban chuyên môn.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo quyết định này Quy chế xếp lớp học sinh khối 10 năm học 2023-2024.

Điều 2. Quy chế có hiệu lực từ ngày ký, áp dụng cho năm học 2023-2024.

Điều 3. Ban Giám hiệu, cán bộ giáo viên nhà trường và các tổ chức cá nhân liên quan có trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- Sở Giáo dục Đào tạo (để báo cáo);
- Ban Giám Hiệu;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Đoàn Văn Phong

QUY CHẾ XẾP LỚP HỌC SINH KHỐI 10

NĂM HỌC 2023-2024

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 82/QĐ-THPTKD
ngày 17/4/2023 của Hiệu trưởng trường THPT Kim Động)*

Điều 1. Đối tượng, phạm vi áp dụng.

Quy chế xếp lớp học sinh khối 10 năm học 2023-2024 áp dụng để xếp lớp cho học sinh trúng tuyển vào lớp 10 năm học 2023-2024 của trường THPT Kim Động. Quy chế này chỉ áp dụng cho năm học 2023-2024

Điều 2. Cách đăng ký chọn tổ hợp môn học lựa chọn và chuyên đề.

Học sinh lựa chọn các môn học lựa chọn, các chuyên đề dạy học từ 05 tổ hợp các môn học lựa chọn và chuyên đề dạy học (sau đây gọi tắt là tổ hợp) nhà trường đưa ra trong Kế hoạch tổ chức dạy học lớp 10:

Tổ hợp	Các môn học lựa chọn	Chuyên đề dạy học	Số lớp
TN1	Vật lí; Hóa học; Sinh học; Công nghệ	Toán; Vật lí; Hóa học	03
TN2	Vật lí; Hóa học; Sinh học; Tin học	Toán; Hóa học; Sinh học	02
TN3	Vật lí; Hóa học; Tin học; Công nghệ	Toán; Vật lí; Tin học	01
XH1	Địa lí; GDKT&PL; Vật lí; Tin học	Ngữ văn; Lịch sử; Địa lí	03
XH2	Địa lí; GDKT&PL; Hóa học; Công nghệ	Ngữ văn; Lịch sử; Địa lí	02
Tổng số lớp			11

Mỗi học sinh đăng ký nguyện vọng học lựa chọn tổ hợp bằng cách xếp thứ tự ưu tiên các tổ hợp từ 1 đến 5. Ví dụ:

Họ và tên	Thứ tự ưu tiên lựa chọn tổ hợp				
	1	2	3	4	5
Nguyễn Văn A	TN3	TN2	TN1	XH1	XH2
Trần Thị B	XH1	XH2	TN2	TN1	TN3
...	...	...	..		

Điều 3. Điều chỉnh số lớp của mỗi tổ hợp

Năm học 2023-2024, trường THPT Kim Động tuyển sinh 11 lớp, số lớp của từng tổ hợp đã được dự kiến trong Kế hoạch tổ chức dạy học đối với lớp 10 năm học 2023-2024 của trường THPT Kim Động. Trường hợp số học sinh đăng ký vào mỗi tổ hợp không vượt quá 1 lớp so với sĩ số quy định của của tổ hợp đó thì số lớp của mỗi tổ hợp sẽ theo như dự kiến.

Trường hợp số học sinh đăng ký vào một tổ hợp vượt quá 1 lớp so với sĩ số quy định của tổ hợp, nhà trường có thể xem xét điều chỉnh số lớp ở mỗi tổ hợp cho phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường.

Điều 4. Cách tính điểm để ưu tiên xếp lớp.

Trường hợp số học sinh đăng ký nguyện vọng vào một tổ hợp vượt quá sĩ số quy định, nhà trường căn cứ vào điểm thi TS vào lớp 10 môn Toán ($D_{Toán}$), điểm thi TS vào lớp 10 môn Ngữ văn ($D_{Văn}$) và điểm trung bình cả năm lớp 9 (D_{TBL9}) để ưu tiên xếp lớp.

Điểm dùng làm căn cứ xếp lớp (D_{XL}) được tính như sau:

- Đối với các tổ hợp TN1, TN2, TN3: $D_{XL} = D_{Toán} * 2 + D_{TBL9}$
- Đối với các tổ hợp XH1, XH2: $D_{XL} = D_{Văn} * 2 + D_{TBL9}$

Trong một tổ hợp, học sinh nào có điểm xếp lớp cao hơn sẽ được ưu tiên xếp lớp trước.

Điều 5. Quy trình xếp lớp

Căn cứ kết quả đăng ký nguyện vọng của học sinh và số lớp quy định chính thức của mỗi tổ hợp, nhà trường sẽ xếp lớp học theo nguyện vọng học sinh đăng ký theo thứ tự ưu tiên từ nguyện vọng 1 đến nguyện vọng 5.

Việc xếp lớp được tiến hành theo từng tổ hợp.

Bước 1: Trong 5 tổ hợp, chọn một tổ hợp có danh sách học sinh đăng ký nguyện vọng 1 vượt quá sĩ số quy định nhiều nhất để xếp lớp trước. Việc xếp lớp vào tổ hợp nào sẽ căn cứ vào điểm xếp lớp (D_{XL}) của tổ hợp đó. Các học sinh sẽ được xếp vào các lớp trong tổ hợp theo thứ tự D_{XL} từ cao đến thấp cho đến khi hết chỉ tiêu sĩ số của tổ hợp. Các học sinh còn lại (chưa được xếp lớp) sẽ được chuyển sang danh sách của tổ hợp mà học sinh đó đăng ký nguyện vọng 2.

Bước 2: Trong 4 tổ hợp còn lại, chọn tổ hợp có danh sách học sinh đăng ký nguyện vọng vượt quá sĩ số quy định nhiều nhất (kể cả học sinh được chuyển sang sau bước 1) để xếp lớp. Việc xếp lớp vào tổ hợp nào sẽ căn cứ vào điểm xếp lớp (D_{XL}) của tổ hợp đó. Các học sinh sẽ được xếp vào các lớp trong tổ hợp theo thứ



tự Đ_{XL} từ cao đến thấp (không phân biệt nguyện vọng 1 hay nguyện vọng 2) cho đến khi hết chỉ tiêu sĩ số của tổ hợp. Các học sinh còn lại (chưa được xếp lớp) sẽ được chuyển sang danh sách của tổ hợp mà học sinh đó đăng ký nguyện vọng kế tiếp.

Các bước tiếp theo thực hiện tương tự như bước 2 cho đến khi các học sinh được xếp hết vào 5 tổ hợp.

Điều 6. Tổ chức thực hiện

Ban Giám hiệu, cán bộ giáo viên và các tổ chức cá nhân có liên quan có trách nhiệm thực hiện việc xếp lớp 10 năm học 2023-2024 theo đúng quy chế đã đề ra.

Trong trường hợp có các văn bản hướng dẫn mới hoặc có các tình huống phát sinh khác có liên quan đến việc xếp lớp học sinh lớp 10 năm học 2023-2024, nhà trường sẽ ban hành Quyết định sửa đổi bổ sung quy chế cho phù hợp.

